

TCTY CN XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG
VICEM HOÀNG MAI

Số: 388/XMHM-TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 16 tháng 04 năm 2015

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai
- Mã chứng khoán: HOM
- Địa chỉ trụ sở chính: Khố 7, P. Quỳnh Thiện, TX Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0383 866 170 - Fax: 0383 866 648
- Người thực hiện CBTT: Bà Đậu Thị Nga – Trưởng Phòng Tài chính Kế toán Công ty.

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai xin công bố thông tin với nội dung sau:
Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 số 01/2015/NQ.ĐHĐCĐ ngày 16/04/2015 của Công ty cổ phần xi măng vicem Hoàng Mai, thông qua một số nội dung sau:

+ Mức trả cổ tức năm 2014 là 3%, tương đương giá trị chi trả là 20.768.580.000 đồng;
+ Thông qua lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam và Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty;

+ Chuẩn thuận ông Nguyễn Xuân Tú thôi nhiệm vụ thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung ông Nguyễn Xuân Sơn làm thành viên Ban kiểm soát.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày tại đường dẫn <http://www.ximanghoangmai.vn>

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

(*) Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHCĐ số 01/2015/NQ.ĐHĐCĐ
- Biên bản họp ĐHCĐ;
- Nội dung ĐHCĐ.

Đại diện tổ chức
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Đậu Thị Nga

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên năm 2014, ngày 23 tháng 4 năm 2014;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai ngày 16/4/2015;

Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được tiến hành từ 08 giờ 40 phút đến 11 giờ 30 phút ngày 16 tháng 4 năm 2015, tại Trụ sở Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai – Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Đại hội có tổng số 53.212.396 cổ phần tham dự, tương ứng 76,87 % vốn điều lệ và đủ điều kiện tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần tham dự trực tiếp là 52.368.091 cổ phần, tương ứng 75,65 % cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Tổng số cổ phần tham dự thông qua ủy quyền là 844.300 cổ phần, tương ứng 1,22 % cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau gần 3 giờ làm việc khẩn trương, liên tục, Đại hội đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung trong các văn kiện chủ yếu của Đại hội và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua các nội dung gồm:

1.1 Thống nhất với các nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 với số phiếu tán thành là 53.212.396. phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.



1.2 Thống nhất Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2014
1	Sản lượng sản xuất		
	- Clinker sản xuất	Tấn	1.301.053
	- Xi măng sản xuất (tại nhà máy)	Tấn	1.595.020
2	Sản lượng tiêu thụ		1.753.751
	- Clinker tiêu thụ	Tấn	81.187
	- Xi măng tiêu thụ	Tấn	1.672.564
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.745,7
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	43,133

Với số phiếu tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.3 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định, với số phiếu tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.4 Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 với số phiếu tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Giá trị cổ tức chi trả với mức 3%/năm: 20.768.580.000 đồng;
- Trích thưởng Ban điều hành: 500.000.000 đồng;
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 13.000.000.000 đồng;
- Số còn lại trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 7.911.198.514 đồng.

1.5 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014 với số phiếu tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.6 Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty, với số phiếu tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội gồm:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

1.7 Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty theo tài liệu trình của Hội đồng quản trị với các chỉ tiêu chính như sau:



- Sản lượng clinker sản xuất : 1.305.000 tấn;
- Sản lượng xi măng bột sản xuất : 1.675.000 tấn;
- Tổng sản lượng tiêu thụ : 1.760.000 tấn.
- Tổng doanh thu : 1.837,17 tỷ đồng;
- Ngân sách đầu tư xây dựng : 72,4 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 65,4 tỷ đồng;
- Cổ tức : 0 %/ năm.

Với số phiếu tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.8 Chuẩn thuận ông Nguyễn Xuân Tú thôi nhiệm vụ thành viên BKS theo nguyện vọng cá nhân và chuẩn thuận kết quả bầu bổ sung ông Nguyễn Xuân Sơn làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2, năm 2013-2018 với số phiếu bầu là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 4 năm 2015. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua tại Nghị Quyết này theo đúng pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai./.

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



TẠ QUANG BỪU

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI
Đại hội lần thứ 8, ngày 16/4/2015

-----o0o-----

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên năm 2014, ngày 23/4/2014;

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 40, ngày 16 tháng 4 năm 2015, tại Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được tiến hành;

Tiến trình và nội dung Đại hội diễn ra như sau:

A. THỦ TỤC VÀ NGHI LỄ KHAI MẠC:

Ông Lê Quý Thạch, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, kết quả như sau:

Đại hội có tổng số 53.212.396 cổ phần tham dự, tương ứng 76,87 % vốn điều lệ, trong đó:

+ Tổng số cổ phần tham dự trực tiếp là 52.368.091 cổ phần, tương ứng 75,65 % cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Tổng số cổ phần tham dự thông qua ủy quyền là 844.300 cổ phần, tương ứng 1,22% cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005, Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai với tỷ lệ tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành (Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Đại hội làm lễ chào cờ

Ông Nguyễn Xuân Thung:

- Tuyên bố lý do khai mạc Đại hội,
- Giới thiệu Đại biểu, thành phần tham dự;
- Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội cụ thể như sau:



ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Ông Tạ Quang Bửu – Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa;
2. Ông Dương Đình Hội – Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;
3. Ông Nguyễn Công Hòa – Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty;
4. Ông Nguyễn Quốc Việt – Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty;
5. Ông Đậu Phi Tuấn – Ủy viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn Công ty;
6. Ông Vũ Thế Hà – Ủy viên HĐQT Công ty.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch.

BAN THƯ KÝ:

1. Ông Mai Văn Dũng – Trưởng phòng Tổ chức – Lao động;
2. Bà Nguyễn Thị Anh Tú – Phó trưởng phòng Tài chính- kế toán.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách Ban thư ký.

Ban tổ chức mời Đoàn chủ tịch và Ban thư ký lên làm việc.

Ông Tạ Quang Bửu thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình nghị sự Đại hội; Báo cáo Đại hội cổ đông về việc bầu bổ sung Ông Trần Đức Danh là UV HĐQT thay cho Ông Phạm Hoàn Sơn xin thôi nhiệm vụ UV HĐQT vì lý do cá nhân; Bầu bổ sung Ông Dương Đình Hội vào HĐQT và bổ nhiệm Tổng Giám đốc thay cho Ông Trương Quốc Huy theo sự điều động, luân chuyển cán bộ của Tổng công ty CN xi măng Việt Nam;

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua các nội dung trên.

Tiếp theo ông **Tạ Quang Bửu** thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội; thông qua danh sách Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm:

1. Ông Lê Quý Thạch – TP. Hành chính Quản trị và Lễ tân - Trưởng ban;
2. Ông Phan Xuân Hiệp – TP. Thẩm định và CNTT - Thành viên;
3. Bà Thái Thị Thu Hương – Thành viên BKS - Thành viên.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua các nội dung trên.

Ông Dương Đình Hội thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (Chi tiết Quy chế đính kèm tài liệu họp Đại hội)

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. PHẦN BÁO CÁO

Đoàn Chủ tịch đã điều hành Đại hội, báo cáo trước Đại hội trình tự các nội dung báo cáo cụ thể như sau:

1. Ông Tạ Quang Bửu – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày **Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014** (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).

2. Ông Dương Đình Hội – Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày **Báo cáo kết quả sản**

xuất kinh doanh năm 2014, kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2014 (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội) với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ hoạt động từ 01/01/2014 đến 31/12/2014	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất			
	- Clinker sản xuất	Tấn	1.301.053	
	- Xi măng sản xuất (tại nhà máy)	Tấn	1.595.020	
2	Sản lượng tiêu thụ			
	- Clinker tiêu thụ	Tấn	81.187	
	- Xi măng tiêu thụ	Tấn	1.672.564	
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.745,7	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	45,612	
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	66,29	

Tiếp theo Ông Dương Đình Hội - Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai trình bày **Báo cáo kế hoạch SXKD năm 2015** (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội) của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng clinker sản xuất : 1.305.000 tấn;
- Sản lượng xi măng bột sản xuất : 1.675.000 tấn;
- Tổng sản lượng tiêu thụ : 1.760.000 tấn;
- Tổng doanh thu : 1.837,17 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 65,4 tỷ đồng;
- Cổ tức : 0%/ năm.

3. Bà Đậu Thị Nga – Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, được sự ủy quyền của Đoàn chủ tịch trình bày **Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, mức trả cổ tức năm 2014** (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).

4. Đại hội đã nghe Ông Trần Trung Tại – Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai đọc **Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014** (Chi tiết Báo cáo đính kèm tài liệu họp của Đại hội).

5. Tiếp theo Đại hội đã nghe Ông Trần Trung Tại – Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai đọc **Tờ trình về việc giao cho HĐQT chọn một trong các đơn vị kiểm toán dưới đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015** (Tờ trình được kèm theo tài liệu họp của Đại hội):

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

3329295

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

HOÀNG MAI - T. N.

II. PHẢN THẢO LUẬN VÀ CHẤT VẤN:

Phản thảo luận và chất vấn của các cổ đông được thực hiện tiếp theo ngay sau khi Đoàn chủ tịch trình bày xong nội dung của các Báo cáo. Thảo luận và chất vấn các nội dung như sau:

- Các cổ đông hoan nghênh, đánh giá cao vai trò của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động Công ty cổ phần xi măng vicem Hoàng Mai đạt hiệu quả SXKD so với các Công ty xi măng trong bối cảnh khó khăn chung như hiện nay và tin tưởng vào sự phát triển của Công ty trong tương tại;

- Các cổ đông nhất trí mức chi trả cổ tức năm 2014 là 3%, duy trì nâng cao chất lượng, tăng hiệu quả chạy lò của dây chuyền hiện nay.

- Về Dự án xi măng Hoàng Mai 2: Cổ đông quan tâm tới lộ trình đầu tư (Tổng mức đầu tư, thời gian triển khai thực hiện dự án, Báo cáo nghiên cứu khả thi).

- Chia cổ tức năm 2015: Có 01 cổ đông có ý kiến mong muốn Công ty có thể chia cổ tức từ 1% đến 2%/năm.

- Cổ đông đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty có biện pháp xử lý trong công tác sửa chữa và mua sắm thiết bị, cân đối lại để giảm hàng tồn kho.

Ông Tạ Quang Bửu - Chủ tịch HĐQT và ông Dương Đình Hội - UV HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, ông Nguyễn Quốc Việt-UV HĐQT, phó Tổng giám đốc đã thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt trả lời đầy đủ các vấn đề cổ đông nêu ra tại Đại hội cho đến khi không có chất vấn gì thêm.

Ngay sau phản thảo luận và chất vấn, Đại hội đã tiến hành biểu quyết. Tất cả các vấn đề biểu quyết đều được lấy ý kiến công khai bằng thẻ biểu quyết (thẻ biểu quyết được phát cho cổ đông ngay khi cổ đông đến đăng ký, làm thủ tục tham dự Đại hội).

III. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ông Dương Đình Hội nêu lý do bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và mời Ban bầu cử - kiểm phiếu lên làm việc. Ông Nguyễn Xuân Tú có đơn xin thôi nhiệm vụ thành viên BKS theo nguyện vọng cá nhân.

Ông Lê Quý Thạch - Trưởng ban Bầu cử thông qua quy chế và hướng dẫn bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát; Báo cáo danh sách đề cử, ứng cử. Tính đến 17h00 ngày 14/4/2015 thời gian cuối cùng theo quy định để nhận hồ ứng cử và đề cử. Ban tổ chức nhận được đơn đề cử 01 người vào Ban kiểm soát của ông Trần Trung Tại có 3.960.000 cổ phần, chiếm 5,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử.

Đại hội tiến hành bầu cử bằng hình thức biểu quyết.

IV. PHẢN BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ

Ban kiểm phiếu đã tiến hành làm việc; Ông Lê Quý Thạch - Trưởng Ban bầu cử công bố kết quả biểu quyết, bầu cử:

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT:

1. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2014

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận, mức trả cổ tức năm 2014.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014

Số phiếu biểu quyết tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Biểu quyết thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015, ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty với số phiếu tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội, gồm:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

7. Biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty theo tài liệu trình của Hội đồng quản trị với các chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng clinker sản xuất : 1.305.000 tấn;
- Sản lượng xi măng bột sản xuất : 1.675.000 tấn;
- Tổng sản lượng tiêu thụ : 1.760.000 tấn.
- Tổng doanh thu : 1.837,17 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 65,4 tỷ đồng;
- Mức cổ tức : 0%/ năm.

Giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành nghiên cứu, căn cứ vào tình hình thực tế tăng giá nguyên vật liệu đầu vào để thực hiện tăng/giảm giá bán phù hợp đảm bảo kế hoạch lợi nhuận theo ngân sách đề ra với tổng số phiếu biểu quyết tán thành là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Đại hội đã bầu bổ sung Ông Nguyễn Xuân Sơn làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018, với số phiếu bầu là 53.212.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung BKS kèm theo)



- Tiếp theo, Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Anh Tú thay mặt Ban Thư ký thông qua Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

- Ông Dương Đình Hội, thay mặt Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội về nội dung Nghị quyết của Đại hội. Đại hội thống nhất 100% với nội dung của bản Nghị quyết đại hội vừa được Ban thư ký trình bày.

- Vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông Tạ Quang Bửu phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản Đại hội gồm 06 trang, đã được công khai cho toàn thể cổ đông dự họp và thống nhất ủy quyền lại cho Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký đại hội cùng ký tên.

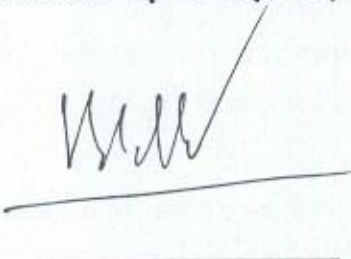
Biên bản được lập và thông qua vào hồi 11 giờ 35 phút cùng ngày/.

Hoàng Mai, ngày 16 tháng 4 năm 2015

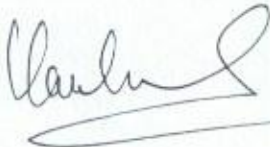
ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI






Tạ Quang Bửu


Dương Đình Hội

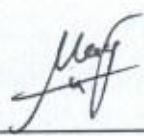

Nguyễn Công Hòa

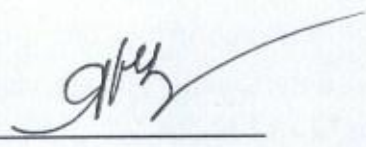

Nguyễn Quốc Việt


Đậu Phi Tuấn


Vũ Thế Hà

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Mai Văn Dũng


Nguyễn Thị Anh Tú

Hoàng Mai, ngày 16 tháng 4 năm 2015

**CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TẠI ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội thường niên ngày 23 tháng 4 năm 2015.

Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sẽ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 16 /4/2015 cụ thể như sau.

Nội dung 1	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2014
Nội dung 2	Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2014 của Tổng Giám đốc điều hành
Nội dung 3	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán
Nội dung 4	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2014 và dự kiến mức cổ tức năm 2015.
Nội dung 5	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát
Nội dung 6	Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015
Nội dung 7	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty

Kính trình Đại hội thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *đ*

T.A QUANG BỬU

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI - NĂM 2014**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai báo cáo kết quả thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, về quản trị hoạt động của Công ty năm 2014 với những nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2014.

1. Thuận lợi:

- Là thành viên của Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam nên Công ty được sự quan tâm chỉ đạo, ủng hộ, giúp đỡ về công tác thị trường, công tác sản xuất của Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam và các đơn vị thành viên;

- Được sự quan tâm ủng hộ, tạo điều kiện giúp đỡ của lãnh đạo, chính quyền và nhân dân tỉnh Nghệ An;

- Được sự quan tâm, giúp đỡ của các cổ đông;

- Cán bộ công nhân viên trong Công ty đoàn kết, nhất trí phấn đấu vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp, ổn định việc làm và tăng thu nhập cho người lao động;

2. Khó khăn:

- Năm 2014 kinh tế Việt Nam vẫn đang gặp nhiều khó khăn; giá cả các loại hàng hóa vật tư đầu vào tăng trong khi đó nhiều dự án xi măng mới ngoài Vicem đi vào sản xuất làm mất cân đối cung cầu xi măng trên thị trường, cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

- Chính phủ tiếp tục thực hiện chính sách cắt giảm đầu tư công, các công trình dự án đầu tư xây dựng bị cắt giảm tối đa đã ảnh hưởng đến công tác tiêu thụ xi măng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014.

1. Việc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền:

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, năm 2014, Hội đồng quản trị tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp (các ngày 13/03, 22/04, 21/05, 31/07, 03/11, 17/12 và ngày 23/12) để đánh giá kiểm điểm việc thực hiện các



nội dung công việc đã quyết nghị, đề ra mục tiêu SXKD của các quý trong năm và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tổ chức 12 cuộc họp không trực tiếp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định. Căn cứ theo các nghị quyết đã thông qua, Hội đồng quản trị đã ban hành 19 quyết định trong năm 2014.

Những vấn đề chính, quan trọng nhất của Công ty được bàn thảo và quyết định tại các cuộc họp HĐQT năm 2014 bao gồm:

- Hàng quý họp đánh giá kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ quý của Hội đồng quản trị; đánh giá, kiểm điểm những mặt làm được, làm tốt, những mặt chưa làm được, làm còn hạn chế của cơ quan điều hành trong việc thực hiện nghị quyết của quý; nhận định thuận lợi, khó khăn từ chủ quan, khách quan để quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển sản xuất của Công ty cho quý kế hoạch tiếp theo.

- Được Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam giới thiệu, Hội đồng quản trị đã bầu ông Dương Đình Hội vào Hội đồng quản trị Công ty và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kể từ ngày 23/12/2014.

- Hội đồng quản trị thống nhất đề ông Phạm Hoàn Sơn được thôi nhiệm vụ UV HĐQT theo nguyện vọng cá nhân và bổ sung ông Trần Đức Danh, sinh năm 1973, Giám đốc Công ty TNHH Trường An là nhà phân phối chính xi măng Vicem Hoàng Mai làm UV HĐQT thay thế ông Phạm Hoàn Sơn kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2014.

- Thống nhất bổ nhiệm ông Lưu Đình Cường, Cử nhân quản trị kinh doanh, Giám đốc Xí nghiệp Tiêu thụ giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Tiêu thụ kể từ ngày 17/12/2014;

- Tổ chức lại bộ máy của Công ty:

- Thống nhất giải thể Phòng Nghiên cứu và Phát triển; chuyển chức năng, nhiệm vụ của phòng Nghiên cứu và Phát triển vào phòng Kỹ thuật sản xuất;

- Sửa đổi, ban hành mô hình tổ chức bộ máy của Công ty; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các đơn vị;

- Thành lập phòng Tổng hợp – Kế toán thuộc Xí nghiệp Xe máy và Khai thác mỏ; Kien toàn lại cơ cấu tổ chức bộ máy Xí nghiệp Bê tông và Xây dựng nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh;

- Đổi tên một số đơn vị cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo điều chỉnh một số dự án sửa chữa, cải tạo công trình xây dựng cho phù hợp với nhu cầu thực tế công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Việc tổ chức các cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị từ thông báo mời họp, chương trình nghị sự, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ quyết định tại cuộc họp cũng như các cuộc họp không trực tiếp theo hình lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định từ thể thức, nội dung và tài liệu liên quan đều được Hội đồng quản trị thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Những vấn đề Hội đồng quản trị bàn thảo, quyết định tại cuộc họp đều được ghi lại bằng biên bản; các quyết định Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được ban hành bằng Nghị quyết để cơ quan điều hành thực hiện và được lưu giữ đầy đủ, đúng quy định.

Trên cơ sở các tài liệu được chuẩn bị chi tiết, chu đáo của cơ quan điều hành và được gửi trước, với tinh thần trách nhiệm cao của mỗi thành viên nên các quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua sát với yêu cầu thực tiễn sản xuất kinh doanh của Công ty đặt ra; tất cả các quyết định được thông qua với tỷ lệ 100% thành viên tham gia dự họp tán thành.

2. Việc chuẩn bị và tổ chức để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ngày 23 tháng 4 năm 2014, Hội đồng quản trị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, từ khâu chuẩn bị các điều kiện đại hội, triệu tập đại hội đến việc thực hiện chương trình đề ra cho đại hội. Hội đồng quản trị đã điều hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 hoàn thành tốt chương trình nghị sự - thông qua toàn bộ chương trình gồm có 8 nội dung mà Hội đồng quản trị đã thông báo đến các cổ đông, trong đó các nội dung được thông qua với tỷ lệ tán thành 100%. Đại hội cũng đã tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ phiếu bầu đạt trên 98%; và bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát với tỷ lệ phiếu bầu đạt xấp xỉ 98%. Sự thành công của Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 đánh giá sự chuẩn bị tốt của Hội đồng quản trị cho các quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý.

Hội đồng quản trị thực hiện quyền giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thông qua việc đánh giá kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong các Nghị quyết. Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, các đồng chí trong Ban Tổng Giám đốc phải trình bày báo cáo và kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết liên quan đến nhiệm vụ mình phụ trách. Năm 2014, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để điều hành. Cơ quan điều hành đã đưa ra nhiều giải pháp

khắc phục khó khăn khách quan, phấn đấu nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ và thực hành tiết kiệm nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

4. Các chỉ tiêu SXKD chính đạt được:

Để thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, cơ quan điều hành đã đề ra các giải pháp theo yêu cầu thực tế của sản xuất, tiêu thụ tại từng thời điểm, từng khu vực khác nhau. Kết quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2014 Công ty đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2013	KH Năm 2014	TH Năm 2014	TH năm 2014 với KH năm 2014 (%)	TH năm 2014 với TH năm 2013 (%)
1	Sản lượng sản xuất						
	- Clinker sản xuất	Ngàn tấn	1.249	1.300	1.301,53	100,11	104,2
	- Xi măng (tại nhà máy)	Ngàn tấn	1.111	1.380	1.595,02	115,58	143,54
2	Sản lượng tiêu thụ	Ngàn tấn	1.662	1.659	1.753,751	105,71	105,52
	- Clinker tiêu thụ	Ngàn tấn	422	1.659	81,187	-	19,23
	- Xi măng tiêu thụ	Ngàn tấn	1.240		1.672,564	100,8	134,88
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.562	1.555,3	1.745,7	112,24	111,76
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,95	37,6	45,612	121,3	766,58
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	73	65	66,287	101,98	90,8

* Kết quả sản xuất kinh doanh sản phẩm khác:

+ Sản phẩm sản xuất:

- Gạch Block: 13,722 triệu viên, đạt 91,48% so với kế hoạch;
- Đá xây dựng: 361.462,8 m³, đạt 116,6% so với kế hoạch;
- Bê tông: 17.981 m³, đạt 54,49% so với kế hoạch.

+ Sản phẩm tiêu thụ:

- Gạch Block: 13,981 triệu viên, đạt 93,21% so với kế hoạch;
- Đá xây dựng: 357.652,2 m³, đạt 115,37% so với kế hoạch;
- Bê tông: 17.981 m³, đạt 54,49% so với kế hoạch.

5. Thù lao của Hội đồng quản trị.

Nghị quyết của Đại hội cổ đông tại Đại hội ngày 31/3/2008 đã quyết định thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị với mức:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị mức: 6.000.000 đồng/tháng;

- Các thành viên khác mức: 5.000.000 đồng/tháng.

Trong năm 2014, tổng chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị là: 412.000.000 đồng.

6. Kế hoạch phương hướng nhiệm vụ năm 2015

Hội đồng quản trị đã thống nhất đề ra một số chỉ tiêu cho năm 2015, cụ thể:

- Tổng sản phẩm sản xuất:
 - + Clinker: 1.305.000 tấn
 - + Xi măng: 1.675.000 tấn
- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 1.760.000 tấn.
- Ngân sách đầu tư xây dựng 72,4 tỷ đồng
- Doanh thu: 1.837,17 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 65,4 tỷ đồng
- Cổ tức: Dự kiến để lại làm quỹ đầu tư phát triển.

7. Những mặt còn có hạn chế:

- Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc kiêm nhiệm nên việc bố trí thời gian các cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị có lúc còn gặp khó khăn nhất định. Do vậy, thời gian tổ chức các cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị có lúc còn muộn so với yêu cầu lập phương án, biện pháp, giải pháp tổ chức triển khai thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị có 01 thành viên là người ngoài Tổng công ty nên việc sắp xếp công việc để tham gia họp Hội đồng quản trị còn hạn chế.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo kết quả hoạt động quản trị doanh nghiệp với những nội dung trên./.

Hoàng Mai, ngày 31 tháng 3 năm 2014

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Quang Bửu

Hoàng Mai, ngày 31 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

I. Tình hình kinh tế xã hội năm 2014, những thuận lợi và khó khăn

1. Tình hình kinh tế xã hội năm 2014:

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2014 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu. Các nền kinh tế lớn phát triển theo hướng đầy nhanh tăng trưởng nhưng có nhiều yếu tố rủi ro trong việc điều chỉnh chính sách tiền tệ. Trong khi đó, nhiều nền kinh tế mới nổi gặp trở ngại từ việc thực hiện chính sách thắt chặt để giảm áp lực tiền tệ. Bên cạnh đó, khu vực đồng EURO bị ảnh hưởng mạnh bởi các biện pháp trừng phạt kinh tế giữa các nước trong khu vực do tình hình chính trị bất ổn tại một số quốc gia, nhất là khu vực châu Âu. Điểm nổi bật trong những tháng cuối năm là giá dầu mỏ trên thị trường thế giới giảm sâu và vẫn đang tiếp tục giảm.

Ở trong nước, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để như: Áp lực về khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm; năng lực quản lý và cạnh tranh của doanh nghiệp thấp...

Trước bối cảnh đó, Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quyết định nhằm tiếp tục ổn định vĩ mô, tháo gỡ khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh, tạo đà tăng trưởng, bảo đảm công tác an sinh xã hội cho toàn dân. Trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP về chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; Nghị quyết số 19/NQ-CP về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 63/NQ-CP về một số giải pháp về thuế tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh sự phát triển của doanh nghiệp; Chỉ thị số 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước...

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 tăng 5,98% cao hơn mức tăng 5,42% của năm 2013, lạm phát được kiểm soát, kinh tế vĩ mô ổn định.

2. Những thuận lợi - khó khăn của Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai

a) Thuận lợi:

- Hoạt động xây dựng năm 2014 đã có những khởi sắc, nhiều dự án phát triển giao thông được khởi công xây dựng được các nhà thầu tập trung nguồn lực đẩy

nhanh tiến độ để sớm đưa vào sử dụng, nhất là những dự án phát triển đường cao tốc với phương thức đầu tư xã hội hóa. Các dự án phát triển hạ tầng xã hội sử dụng vốn Nhà nước, vốn ODA cũng được các ngành, các cấp đẩy nhanh tiến độ thi công.

- Hoạt động kiểm soát xe quá tải, quá khổ từ ngày 01/4/2014 thuận lợi cho việc tiêu thụ xi măng trên các thị trường cốt lõi và tiềm năng của Vicem Hoàng Mai.

- Thương hiệu xi măng Vicem Hoàng Mai ngày càng được khẳng định trên thị trường.

b) Khó khăn:

- Trong năm 2014, đã có thêm 5 nhà máy xi măng đi vào vận hành, nâng tổng công suất ngành xi măng Việt Nam lên khoảng 77 triệu tấn/năm, tiếp tục đẩy thị trường xi măng Việt Nam “cung” vượt quá “cầu” nên cạnh tranh càng quyết liệt hơn.

- Đầu tháng 5/2014, sự kiện Trung Quốc đặt trái phép giàn khoan HD981 trên thềm lục địa Việt Nam đã ảnh hưởng tới sản lượng tiêu thụ vào một số công trình lớn trên địa bàn Hà Tĩnh.

- Hoạt động kiểm soát xe quá tải, quá khổ từ ngày 01/4/2014 đã làm cho cước vận chuyển đường bộ tăng ảnh hưởng đến giá các nguyên vật liệu đầu vào tăng.

- Xi măng ngoài Vicem tăng giá chậm hơn và có mức tăng thấp hơn nên giá bán tại đầu mối có sự thay đổi theo hướng có lợi về sản lượng tiêu thụ cho các xi măng ngoài Vicem.

II. Kết quả và tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014

TỔNG HỢP KẾT QUẢ SXKD NĂM 2014

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ	Thực hiện	Cùng kỳ 2013	So NQ ĐHCĐ (%)	So 2013 (%)
I	Sản xuất						
1	Clinker	tấn	1.300.000	1.301.533	1.249.98	100,12	104,12
2	Nghiền xi măng	tấn	1.380.000	1.595.020	1.111.19	115,58	143,54
II	Tiêu thụ SP		1.659.000	1.753.751	1.662.198	105,7	105,5
1	Xi măng	tấn	1.380.000	1.672.564	1.240.32	121,2	134,85
2	Clinker	tấn	279.000	81.187	421.871	29,1	19,24
III	Chỉ tiêu tài chính						
1	Doanh thu	tỷ đồng	1.555,3	1.745,7	1.561,8	112,24	111,77
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	37,6	45,6	5,95	121,27	766,39
3	EBITDA	tỷ đồng	223	221	201	99,10	106,42
4	Nộp ngân sách	tỷ đồng	65	66,29	73,22	101,98	90,53

1. Sản xuất

a. Sản xuất clinker: 1.301.533 tấn, đạt 100,12% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông, bằng 104,12% so với cùng kỳ 2013.

b. Nghiền xi măng: 1.595.020 tấn, đạt 115,58% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông, bằng 143,54% so với cùng kỳ 2013.

Máy nghiền xi măng hoạt động ổn định, đáp ứng đủ số lượng và chủng loại xi măng cho nhu cầu tiêu thụ.

Các giải pháp đã thực hiện:

- Công ty đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để tối ưu hóa quá trình sản xuất như: Tối ưu hóa phối liệu, nâng cao mức nền clinker.

- Công ty đã tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng định kỳ để duy trì sự ổn định của máy móc thiết bị.

- Tập trung sửa chữa lớn thiết bị đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hạn chế thuê ngoài, tích cực tự sửa chữa để giảm chi phí sản xuất và giá thành.

- Tập trung quy hoạch vùng khai thác đá sét, đá vôi bảo đảm nguồn cung cấp nguyên liệu ổn định nhằm thực hiện tối ưu hóa việc phối liệu.

- Đưa đá vôi vào thay thế một phần phụ gia bazan trong sản xuất xi măng và đảm bảo ổn định chất lượng màu sắc xi măng, cải thiện năng suất máy nghiền, nâng cao hiệu quả kinh tế cho công ty.

2. Tiêu thụ sản phẩm

Tổng sản phẩm tiêu thụ: 1.753.751 tấn. Trong đó:

- **Xi măng:** 1.672.564 tấn, đạt 121,2% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông, tăng 34,85% so với cùng kỳ 2013.

- **Clinker:** 81.187 tấn, đạt 29,1% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông, bằng 19,2% so với cùng kỳ 2013.

Các giải pháp đã thực hiện:

Trước những khó khăn được dự báo trong công tác tiêu thụ sản phẩm năm 2014, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp để tăng sản lượng tiêu thụ ngay từ những tháng đầu năm.

- Thực hiện quyết liệt trong vấn đề cải thiện chất lượng, màu sắc và độ ổn định của xi măng, nâng độ dư mức của xi măng rời ổn định ở 49 ± 1 N/mm².

- Rà soát, cơ cấu lại hệ thống phân phối theo hướng rút gọn, tập trung nguồn lực để tạo nên kênh phân phối hiệu quả, cung cấp xi măng kịp thời đến khách hàng cuối cùng, tránh cạnh tranh nội bộ, lãng phí nguồn lực.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động chăm sóc khách hàng: tư vấn kỹ thuật, dịch vụ chăm sóc lái xe vào nhận xi măng, triển khai chương trình tích lũy điểm, tổ chức cho các NPP xuất sắc đi thăm quan học tập ở nước ngoài...

- Thực hiện tốt việc phối hợp thị trường giữa các đơn vị thành viên trong Vicem để phát triển thương hiệu và nâng cao sản lượng tiêu thụ xi măng Vicem tại thị trường cốt lõi Nghệ An.

Các tồn tại cần khắc phục:

- Thị phần, độ phủ xi măng Vicem Hoàng Mai tại một số khu vực tại Tây Nghệ An và Hà Tĩnh còn thấp.

- Năng lực xuất xi măng tại Nhà máy vào một số thời kỳ cao điểm về nhu cầu xi măng chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng.

3. Sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm khác

Đá vật liệu xây dựng:

Sản xuất 361.462,8 m³, đạt 116,6% so với ngân sách và bằng 92,96% so với năm 2013.

Tiêu thụ 357.652,2 m³, đạt 115,37% so với ngân sách và bằng 89,86% so với năm 2013.

Gạch block:

Sản xuất 13.722.304 viên, đạt 91,48% so với ngân sách và bằng 74,31% so với năm 2013.

Tiêu thụ 13.981.780 viên, đạt 93,21% so với ngân sách và bằng 74,26% so với năm 2013.

Bê tông thương phẩm:

Sản xuất và tiêu thụ 17.981 m³, đạt 54,49% so với ngân sách và bằng 59,06% so với năm 2013.

Sản xuất và tiêu thụ đá vật liệu xây dựng, gạch block và bê tông thương phẩm đều không đạt mục tiêu Ngân sách đề ra.

4. Các chỉ tiêu tài chính

a. Doanh thu: 1.745,7 tỷ đồng, đạt 112,24% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông, tăng 11,77% so với cùng kỳ 2013.

b. Lợi nhuận: 45,6 tỷ đồng, đạt 121,27% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông, tăng 659,66% so với cùng kỳ năm 2013.

Nguyên nhân: Các chỉ tiêu tài chính trong kết quả kinh doanh năm 2014 vượt so với Nghị quyết Đại hội cổ đông là do sản phẩm xi măng tiêu thụ vượt xa so với Ngân sách đã xây dựng (1.672.564 tấn/1.380.000 tấn), giá điện bình quân trong năm 2014 giảm và chi phí tài chính giảm.

c. Nộp ngân sách: 66,29 tỷ đồng, nộp đủ và đúng theo luật định.

5. Công tác đầu tư

Dự án xi măng Hoàng Mai 2:

Đã hoàn thành công tác thi công khảo sát thăm dò mỏ nguyên liệu tại hiện trường và một số thủ tục pháp lý về mỏ; Đồng thời đã có văn bản báo cáo và đề nghị Tổng công ty về chủ trương thực hiện dự án thành 2 giai đoạn, công suất mỗi giai đoạn là 6000 tấn clinker/ngày đêm để tiếp tục triển khai công tác lập dự án đầu tư.

Dự án đầu tư “Khu đô thị xi măng Hoàng Mai”:

Đã hoàn thành việc lập dự án đầu tư “Khu đô thị xi măng Hoàng Mai” và đã được HĐQT phê duyệt vào tháng 12/2014.

Dự án đầu tư “Nhà lưu trữ hồ sơ tài liệu”:

Đã hoàn thành việc lập báo cáo kinh tế kỹ thuật “Nhà lưu trữ hồ sơ tài liệu” và đã được HĐQT phê duyệt cùng với kế hoạch đấu thầu của dự án vào tháng 12/2014.

Các dự án đầu tư xây dựng khác

- Đối với hạng mục “Kiểm định chất lượng tháp trao đổi nhiệt và ống khói”: đã phối hợp với cơ quan kiểm định thực hiện công tác kiểm định và đã ban hành Báo cáo kiểm định chất lượng.

- Đối với các hạng mục đầu tư xây dựng nội bộ: đã hoàn thành việc thi công xây dựng, sửa chữa và đưa vào sử dụng 9 hạng mục công trình đảm bảo chất lượng và tiến độ.

6. Các lĩnh vực hoạt động khác

Công ty đã thực hiện tốt công tác ATLĐ, PCCN và bảo đảm môi trường xanh - sạch - đẹp, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động yên tâm công tác.

Bên cạnh nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, Ban Lãnh đạo công ty đã phối hợp với Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty tổ chức phát động các phong trào tương trợ giúp nhau vượt qua khó khăn và tham gia công tác xã hội như gây quỹ tình thương đền ơn đáp nghĩa; Ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt; Ủng hộ quỹ khuyến học khuyến tài; Hưởng ứng chương trình nông thôn mới; Tham gia giúp đỡ gia đình chính sách; Tham gia phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng, liệt sỹ tại Nghệ An...

Đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như trên trong điều kiện kinh tế khó khăn là một thành tích to lớn của tập thể lãnh đạo và công sức của toàn thể CBCNV trong Công ty đã đoàn kết, thống nhất cùng Ban lãnh đạo Công ty nỗ lực quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị theo Nghị quyết ĐH cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đề ra.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CP
XI MĂNG VICEM
HOÀNG MAI
Đương Đình Hội

Hoàng Mai, ngày 30 tháng 3 năm 2015

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CỦA CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2014.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán cụ thể như sau:

Nội dung báo cáo gồm 2 phần:

- Phần I: Báo cáo của kiểm toán độc lập.
- Phần II: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm:
 - Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2014;
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014;
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014;
 - Thuyết minh Báo cáo tài chính vào ngày 31/12/2014 cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Quang Bửu



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
8th Floor, CornerStone Building
16 Phan Chu Trinh Street
Hoan Kiem District
Hanoi, S.R. of Vietnam

Tel : + 84 4 3831 5100
Fax: + 84 4 3831 5090
ey.com

Số tham chiếu: 60862266/17145643

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai ("Công ty") được lập ngày 23 tháng 3 năm 2015 và được trình bày từ trang 5 đến trang 42, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Building a better
working world

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đó vào ngày 25 tháng 3 năm 2014.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



BÙI AN TUẤN

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1067-2013-004-1

Lê Quý Hiền

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1691-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 23 tháng 3 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2014	Ngày 31 tháng 12 năm 2013 (Trình bày lại)
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		612.545.474.642	675.679.969.521
110	I. Tiền	4	117.862.497.940	209.424.641.432
111	1. Tiền		117.862.497.940	209.424.641.432
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		24.893.200.937	5.220.174.650
121	1. Đầu tư ngắn hạn	5	24.893.200.937	5.220.174.650
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		118.249.094.971	129.291.324.070
131	1. Phải thu khách hàng	6.1	58.613.601.728	119.396.209.158
132	2. Trả trước cho người bán	6.2	60.943.725.436	10.319.128.164
135	3. Các khoản phải thu khác	7	1.752.442.839	2.281.661.780
139	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.1	(3.060.675.032)	(2.705.675.032)
140	IV. Hàng tồn kho	8	342.931.851.411	326.713.947.742
141	1. Hàng tồn kho		345.606.563.590	329.221.295.347
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.674.712.179)	(2.507.347.605)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		8.608.829.383	5.029.881.627
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	1.545.383.973	1.665.514.949
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		673.796.924	-
154	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	10	4.892.282.369	426.134.082
158	4. Tài sản ngắn hạn khác	11	1.497.366.117	2.938.232.596
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.243.215.123.490	1.330.610.511.255
220	I. Tài sản cố định		1.192.555.589.334	1.273.657.199.308
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	1.167.948.603.532	1.255.623.921.086
222	Nguyên giá		2.798.890.648.510	2.765.046.774.661
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.630.942.044.978)	(1.509.422.853.575)
227	2. Tài sản cố định vô hình	13	779.342.593	898.815.345
228	Nguyên giá		1.511.153.370	1.361.153.370
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(731.810.777)	(462.338.025)
230	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14	23.827.643.209	17.134.462.877
260	II. Tài sản dài hạn khác		50.659.534.156	56.953.311.947
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	49.808.043.947	56.174.624.668
268	2. Tài sản dài hạn khác		851.490.209	778.687.279
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.855.760.598.132	2.006.290.480.776

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2014	Ngày 31 tháng 12 năm 2013 (Trình bày lại)
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		967.304.542.876	1.160.967.961.353
310	I. Nợ ngắn hạn		832.390.977.013	920.028.959.272
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	16	622.881.412.177	653.726.653.286
312	2. Phải trả người bán	17	127.675.974.745	148.631.455.223
313	3. Người mua trả tiền trước		21.756.308.887	9.711.123.307
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	3.514.728.457	9.526.269.557
315	5. Phải trả người lao động		19.647.282.589	20.083.970.711
316	6. Chi phí phải trả	19	26.279.023.295	25.976.849.483
319	7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	20	8.776.887.635	47.054.921.777
323	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	21	1.859.359.228	5.317.715.928
330	II. Nợ dài hạn		134.913.565.863	240.939.002.081
334	1. Vay và nợ dài hạn	22	114.239.930.632	220.272.555.129
335	2. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	29.3	20.673.635.231	20.666.446.952
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		888.456.055.256	845.322.519.423
410	I. Vốn chủ sở hữu	23	888.456.055.256	845.322.519.423
411	1. Vốn cổ phần		720.000.000.000	720.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		19.138.086.811	19.138.086.811
414	3. Cổ phiếu quỹ		(28.199.462.462)	(28.199.462.462)
417	4. Quỹ đầu tư phát triển		108.087.273.101	106.584.633.283
418	5. Quỹ dự phòng tài chính		27.750.379.292	27.750.379.292
420	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		41.679.778.514	48.882.499
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.855.760.598.132	2.006.290.480.776

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Ngày 31 tháng 12 năm 2014	Ngày 31 tháng 12 năm 2013
Ngoại tệ các loại		
- Đô la Mỹ (USD)	8.302	8.305
- Euro (EUR)	761	774

Nguyễn Văn Tuấn

Người lập
Nguyễn Văn Tuấn

Đậu Thị Nga

Trưởng phòng Tài chính-Kế toán
Đậu Thị Nga



Tổng Giám đốc
Phạm Đình Hội

Nghệ An, Việt Nam

Ngày 23 tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
01	1. Doanh thu bán hàng	24.1	1.804.524.339.995	1.623.731.697.168
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24.1	(58.816.147.638)	(61.925.515.503)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng	24.1	1.745.708.192.357	1.561.806.181.665
11	4. Giá vốn hàng bán	25	(1.461.140.357.771)	(1.340.381.131.406)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng		284.567.834.586	221.425.050.259
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	2.205.815.452	3.255.958.755
22	7. Chi phí tài chính	26	(53.144.438.845)	(73.698.445.559)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(48.504.482.384)	(73.123.605.784)
24	8. Chi phí bán hàng		(97.818.068.639)	(80.178.906.200)
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(92.766.719.034)	(69.019.515.874)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		43.044.423.520	1.784.141.381
31	11. Thu nhập khác	27	4.080.913.555	6.031.310.610
32	12. Chi phí khác	27	(1.512.596.544)	(1.865.065.891)
40	13. Lợi nhuận khác	27	2.568.317.011	4.166.244.719
50	14. Tổng lợi nhuận trước thuế		45.612.740.531	5.950.386.100
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29.2	(2.472.016.419)	(725.928.204)
51	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	29.3	(7.188.279)	(5.175.575.397)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		43.133.535.833	48.882.499
70	18. Lãi trên cổ phiếu	31		
	- Lãi cơ bản		623	0,7
	- Lãi suy giảm		623	0,7

Tuan

Lup



Người lập
Nguyễn Văn Tuấn

Trưởng phòng Tài chính-Kế toán
Đậu Thị Nga

Tổng Giám đốc
Đương Đình Hội

Nghệ An, Việt Nam

Ngày 23 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Tổng lợi nhuận trước thuế		45.612.740.531	5.950.386.100
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định		121.788.664.155	121.521.685.413
03	Dự phòng		522.364.574	33.056.880
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	24.2, 26	177.345.709	214.025.775
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	24.2	(2.203.864.028)	(3.353.231.482)
06	Chi phí lãi vay	26	48.504.482.384	73.123.605.784
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		214.401.733.325	197.489.528.470
09	Giảm các khoản phải thu		7.316.367.547	24.026.819.234
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho		(16.385.268.243)	95.793.300.781
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		(46.575.325.700)	12.439.430.634
12	Giảm chi phí trả trước		6.486.711.697	773.071.198
13	Tiền lãi vay đã trả		(52.638.625.859)	(77.664.037.151)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	29.2	(1.517.949.069)	(8.683.129.670)
15	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		1.505.304.551	-
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(5.448.482.955)	(23.926.975.028)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		107.144.465.294	220.248.008.468
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định (TSCĐ) và các tài sản dài hạn khác		(33.687.188.032)	(13.162.608.239)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		-	97.272.727
23	Tiền chi cho vay		(39.695.955.237)	(4.865.174.650)
24	Tiền thu hồi cho vay		19.667.928.950	27.000.000.000
27	Tiền thu lãi tiền gửi, tiền cho vay		2.230.646.848	6.140.158.754
30	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động đầu tư		(51.484.567.471)	15.209.648.592
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		1.634.770.653.599	1.190.514.549.682
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(1.771.827.816.338)	(1.250.029.508.601)
36	Cổ tức đã trả		(10.166.830.000)	(68.018.875.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(147.223.992.739)	(127.533.833.919)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	(Giảm)/tăng tiền thuần trong năm		(91.564.094.916)	107.923.823.141
60	Tiền đầu năm		209.424.641.432	101.497.734.557
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		1.951.424	3.083.734
70	Tiền cuối năm	4	117.862.497.940	209.424.641.432

Tuan

Đầu Thị Nga



Người lập
Nguyễn Văn Tuấn

Trưởng phòng Tài chính-Kế toán
Đầu Thị Nga

Trưởng Hội đồng Giám đốc
Dương Đình Hội

Nghệ An, Việt Nam

Ngày 23 tháng 3 năm 2015

Hoàng Mai, ngày 01 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua phương án phân chia lợi nhuận, mức trả cổ tức năm 2014
Và dự kiến mức cổ tức năm 2015**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ
đồng thông qua tại Đại hội thường niên ngày 23 tháng 4 năm 2014;
Căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2014;
Căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014;
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai thống nhất trình
Đại hội đồng cổ đông thông qua mức trả cổ tức và phân chia lợi nhuận cụ thể như sau:

1. Mức trả cổ tức:

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chia cổ tức
năm 2014 là 3%/năm (bằng mức cổ tức đã được Đại hội cổ đông thông qua tại Đại hội
thường niên năm 2014).

Trong năm 2015, để chuẩn bị nguồn vốn cho đầu tư dây chuyền nhà máy xi
măng Hoàng mai 2, Công ty dự kiến tạm thời chưa chia cổ tức để tăng Quỹ đầu tư
phát triển.

2. Phương án phân chia lợi nhuận:

- Lợi nhuận sau thuế và nguồn các năm trước để lại phân phối trong năm 2014
của Công ty là: 42.179.778.514 đồng;

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội cổ đông thông qua phương án phân chia
lợi nhuận như sau:

- Giá trị cổ tức chi trả với mức 3%/năm là: 20.768.580.000 đồng;
- Trích thưởng Ban điều hành: 500.000.000 đồng;
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 13.000.000.000 đồng;

- Số còn lại trích quỹ khen thưởng phúc lợi.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Đ*



T. QUANG BỬU

BAN KIỂM SOÁT

Số: 05/XM/MH-BKS



Hoàng Mai, ngày 02 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai;

Căn cứ báo cáo Tài chính đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2014 đến hết ngày 31/12/2014 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2014, như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2014, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến trong phạm vi quyền hạn, chức năng, theo Điều lệ quy định.

- Ban Kiểm soát thường xuyên, kiểm tra, kiểm toán tài chính Công ty, giám sát việc thực thi qui định pháp luật, việc thực hiện các quy chế, quy định mà Công ty đã ban hành.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban điều hành công ty cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/ Đơn vị trực thuộc, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Tuy nhiên, do các thành viên Ban Kiểm soát đều kiêm nhiệm nên hoạt động kiểm tra, giám sát còn bị hạn chế về thời gian.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2014:

- Công ty đã thực hiện trích lập Quỹ đầu tư phát triển: 1.502.639.818 đồng.

- Lựa chọn đơn vị Kiểm toán: Công ty đã chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.

- Công ty đã sửa đổi Điều lệ Công ty và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên năm 2014.

- Trong năm 2014, Công ty không trích thưởng cho Ban điều hành Công ty, về việc thực hiện nhiệm vụ SXKD trong năm 2013, vì kết quả đánh giá xếp hạng doanh nghiệp năm 2013 của Công ty, Công ty chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2014:

Chỉ tiêu	ĐVT	ĐH cổ đông thông qua	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ %
Sản xuất Clinker	Ngàn tấn	1.300	1.301	100%
Sản xuất XM bột	Ngàn tấn	1.380	1.595	115,5%
Tổng SP tiêu thụ	Ngàn tấn	1.659	1.753	105,6%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.555,3	1.745,7	112,2%
Ngân sách ĐTXD	Tỷ đồng	47,7	13,8	28,9%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	37,6	45,6	121,2%
Mức cổ tức dự kiến (%)	%	3%	%	

III. Đánh giá quá trình hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong hoạt động của HĐQT:

- HĐQT Công ty đã tiến hành đầy đủ các phiên họp định kỳ và đột xuất trong năm 2014 để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch trong kỳ, đề ra chương trình hoạt động tiếp theo. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định Pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

- Thành phần và số lượng thành viên dự họp, chuẩn bị tài liệu và gửi tài liệu, bàn thảo và biểu quyết thông qua quyết định tại cuộc họp nghị sự trực tiếp được thực hiện theo quy định.

- Một số quyết định HĐQT thông qua theo hình thức nghị quyết luân chuyển thực hiện đều đảm bảo theo quy trình Điều lệ quy định.

- HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT thực hiện giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý Công ty thông qua chế độ báo cáo thường kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các quyết định của HĐQT, thông qua về tổ chức bộ máy:

Để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Ngày 13/3/2014, HĐQT đã ban hành Quyết định số 15/QĐ.XMHHM-HĐQT về việc đổi tên một số đơn vị trong Công ty, cụ thể: Xí nghiệp khai thác mỏ đổi tên thành Xí nghiệp Xe máy và Khai thác mỏ, Văn phòng đổi tên thành Phòng Hành chính-Quản trị và Lễ tân, Phòng Tổ chức đổi tên thành Phòng Tổ chức - Lao động, Phòng Bảo vệ đổi tên thành Phòng Bảo vệ - Quân sự;

- Ngày 30/5/2014, HĐQT ban hành Quyết định số 28/QĐ.XMHHM-HĐQT về việc giải thể phòng Nghiên cứu và Phát triển sản phẩm, Quyết định số 29/QĐ.XMHHM-HĐQT về việc bổ sung chức năng nhiệm vụ và đổi tên Phòng CNTT thành Phòng Thẩm định và CNTT, Quyết định số 30/QĐ.XMHHM-HĐQT về việc điều chỉnh tổ chức bộ máy của Xí nghiệp Xe máy và Khai thác mỏ (thành lập Phòng Tổng hợp - Kế toán thuộc Xí nghiệp);

- Ngày 01/8/2014, HĐQT ban hành Quyết định số 44/QĐ-XMHHM-HĐQT về việc Ban hành Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai và các Quyết định từ 45 đến 66/QĐ-XMHHM-HĐQT về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của 22 đơn vị trong Công ty;

- Ngày 03/11/2014, HĐQT nhất trí đề ông Phạm Hoàng Sơn thôi nhiệm vụ Ủy viên Hội đồng quản trị theo nguyện vọng cá nhân và bổ sung ông Trần Đức Danh làm Ủy viên Hội đồng quản trị thay thế ông Phạm Hoàng Sơn;

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2014 đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty

IV. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh, đã bám sát các nội dung, chủ trương của HĐQT theo các văn bản chỉ đạo và các Nghị quyết do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT ban hành.

Hàng tháng, hàng quý Ban điều hành Công ty đã phân tích nguyên nhân làm tăng giảm lợi nhuận đối với kế hoạch tháng, quý trước nhằm tìm biện pháp khắc phục nguyên nhân làm giảm lợi nhuận và phát huy yếu tố làm tăng lợi nhuận, từ đó xây dựng kế hoạch SXKD tháng và quý sau.

1. Tổ chức bộ máy và nhân sự

Theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng thời kỳ khác nhau, năm 2014 HĐQT và ban điều hành Công ty đã ban hành một số quyết định bổ nhiệm và luân chuyển một số chức danh cấp trưởng và phụ trách đơn vị:

- Điều động cán bộ Trưởng phòng Bảo vệ, Quản đốc Xưởng Xây dựng và Dịch vụ, Giám đốc Xí nghiệp Xe máy và Khai thác mỏ, Quản đốc Xưởng Clinker.

- Bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Hành chính - Quản trị và Lễ tân, Giám đốc XN Vật liệu Xây dựng, Trưởng phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường & ISO, Trưởng phòng Kỹ thuật sản xuất, Trưởng phòng Tổ chức - Lao động, Trưởng phòng Kế hoạch - Chiến lược, Quyền Giám đốc XN Bê tông và Xây dựng.

2. Tổ chức vận hành thiết bị

- Công đoạn lò nung: Trong năm, Lò chạy gần đạt năng suất thiết kế, mức nền Clinker đã được nâng cao rõ rệt so với các năm trước và đang ổn định. Tuy nhiên, mức nền vẫn chưa đạt yêu cầu. Năm 2014, Lò dừng do sự cố 33 lần, tổng thời gian dừng là 917 giờ 34 phút, trong đó dừng lò do lỗi cơ là 8 lần, lỗi công nghệ là 9 lần và lỗi điện là 16 lần.

- Các công đoạn khác: nghiền liệu, nghiền than, nghiền xi măng hoạt động bình thường, xấp xỉ năng suất thiết kế, giờ cao điểm dừng để tiết kiệm chi phí điện năng, riêng nghiền xi măng, năng suất bình quân trong năm thấp do đầu năm nghiền nhiều clinker bãi.

3. Công tác sửa chữa thiết bị năm 2014:

ĐVT: tỷ đồng

TT	Nội dung sửa chữa	Ngân sách	Thực hiện
1	Sửa chữa thiết bị Cơ khí	48,2	55,75
2	Sửa chữa thiết bị Điện	10,3	9,35
3	Sửa chữa thiết bị Xe máy Mỏ	11,4	16,78
4	Sửa chữa thuê ngoài	11,9	18,81
5	Sửa chữa thiết bị phụ trợ	1,2	1,2
	Tổng cộng	83,1	101,9

Đánh giá: chi phí sửa chữa thực tế năm 2014 là: 101,9 tỷ đồng, tăng so với ngân sách là: 18,8 tỷ đồng, trong đó chi phí sửa chữa năm 2013 phân bổ chuyển sang năm 2014 là 8,5 tỷ đồng.

4. Thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật

Các chỉ tiêu tiêu hao năm 2014:

- Sử dụng nhiệt năng từ Than là 887 kcal/kg clinker, đạt chỉ tiêu so với định mức điều chỉnh của Tổng Công ty;

- Sử dụng nhiệt năng từ Dầu là 5,86 kcal/kg clinker, đạt chỉ tiêu so với định mức điều chỉnh của Tổng Công ty.

5. Chất lượng sản phẩm

Chất lượng clinker đã được nâng cao nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của Công ty;

Chất lượng xi măng sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn Việt, màu sắc xi măng đã đáp ứng được thị hiếu của người tiêu dùng.

6. Công tác mua sắm vật tư phụ tùng năm 2014

TT	Vật tư phụ tùng	Ngân sách (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)
1	Thiết bị Cơ khí	64,4	68,9
2	Thiết bị Điện	9,5	18,2
3	Thiết bị Xe máy Mỏ	9,0	25,0
4	Thiết bị phụ trợ	1,7	4,9
	Tổng cộng	84,6	116,9

Đánh giá:

- Mua sắm vật tư năm 2014 là 116,9 tỷ đồng, so với ngân sách tăng là 32,3 tỷ đồng, trong đó một số vật tư mua trước để phục vụ sửa chữa lớn đầu năm 2015.

- Tổng giá trị vật tư, phụ tùng tồn kho đến 31/12/2014 là: 220,5 tỷ đồng, trong đó:

+ Giá trị tồn kho thiết bị điện:	53,5 tỷ đồng.
+ Giá trị tồn kho thiết bị cơ:	135,6 tỷ đồng.
+ Giá trị tồn kho thiết bị xe máy mô:	27,3 tỷ đồng.
+ Giá trị tồn kho sắt thép:	4,0 tỷ đồng.

7. Công tác tiêu thụ

Sản lượng tiêu thụ xi măng Vicem Hoàng Mai năm 2014 đạt 1.672.564 tấn, tăng 34,9% so với năm 2013 và đạt 103,2% kế hoạch ngân sách điều chỉnh. Trong đó, so với năm 2013 sản lượng tiêu thụ xi măng tại địa bàn Nghệ An tăng 29,9%, tại địa bàn Hà Tĩnh tăng 99,1%, tại địa bàn Thanh Hóa tăng 75,5%.

8. Về thi hành kỷ luật lao động

Năm 2014, Công ty đã thi hành kỷ luật đối với 10 CBCNV, hình thức kỷ luật: cách chức 01 cán bộ, kéo dài thời hạn nâng lương không quá 06 tháng 01 đồng chí, khiển trách 06 đồng chí.

9. Về đơn thư khiếu nại

Công ty nhận được Văn bản số 2372/VICEM-TTr&PCTN ngày 20/11/2014 của Tổng công ty CN Xi măng Việt Nam về việc giải quyết đơn kiến nghị theo thẩm quyền. Sau khi xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, HĐQT công ty đã có Công văn số 90/XMHM-HĐQT ngày 09/12/2014 để trả lời Tổng công ty CN Xi măng Việt Nam về việc báo cáo kiểm tra, xác minh nội dung đơn kiến nghị. Nội dung Văn bản trả lời: “những thông tin về Vicem Hoàng Mai trong đơn kiến nghị là không chuẩn xác”.

V. Tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính

1. Công tác kế toán

Báo cáo quyết toán tài chính của Công ty, được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán và đưa ra ý kiến nhận xét như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Công tác kiểm kê tài sản

Năm 2014, Công ty thực hiện nghiêm công tác kiểm kê 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm, đồng thời thực hiện xử lý kiểm kê vật tư, sản phẩm, tiền vốn, tài sản hiện có.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh

Doanh thu thuần về bán hàng:	1.745.708.192.357 đồng
Giá vốn hàng bán:	1.461.140.357.771 đồng
Doanh thu hoạt động tài chính:	2.205.815.452 đồng
Chi phí tài chính:	53.144.438.845 đồng
Trong đó: chi phí lãi vay:	48.504.482.384 đồng
Chi phí bán hàng:	97.818.068.639 đồng

Chi phí quản lý doanh nghiệp:	92.766.719.034 đồng
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	43.044.423.520 đồng
Thu nhập khác:	4.080.913.555 đồng
Chi phí khác:	1.512.596.544 đồng
Lợi nhuận khác:	2.568.317.011 đồng
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	45.612.740.531 đồng
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.472.016.419 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	43.133.535.833 đồng
Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	623 đồng

4. Số dư tài sản và các quỹ tại thời điểm 31/12/2014

4.1. Tiền

Tiền mặt và tiền gửi: 117.862.497.940 đồng

4.2. Hàng tồn kho

- Hàng tồn kho: 342.931.851.411 đồng

- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho: 345.606.563.590 đồng

- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho: (2.674.712.179) đồng

4.3. Tài sản ngắn hạn khác: 8.608.829.383 đồng

4.4. Tài sản cố định: 1.192.555.589.334

- Tài sản cố định hữu hình: 1.167.948.603.532 đồng

+ Nguyên giá: 2.798.890.648.510 đồng

+ Giá trị hao mòn lũy kế: (1.630.942.044.978) đồng

- Tài sản cố định vô hình: 779.342.593 đồng

+ Nguyên giá: 1.511.153.370 đồng

+ Giá trị hao mòn lũy kế: (731.810.777) đồng

- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang: 23.827.643.209 đồng

4.5. Tài sản dài hạn khác: 50.659.534.156 đồng

- Chi phí trả trước dài hạn: 49.808.043.947 đồng

- Tài sản dài hạn khác: 851.490.209 đồng

5. Tình hình công nợ thời điểm 31/12/2014

5.1. Công nợ phải thu: 118.249.094.971 đồng

- Phải thu khách hàng: 58.613.601.728 đồng

- Trả trước cho người bán: 60.943.725.436 đồng

- Các khoản phải thu khác: 1.752.442.839 đồng

- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi: (3.060.675.032) đồng

5.2. Công nợ phải trả: 967.304.542.876 đồng

- Vay và nợ ngắn hạn: 622.881.412.177 đồng

- Phải trả cho người bán: 127.675.974.745 đồng

- Người mua trả tiền trước: 21.756.308.887 đồng

- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước: 3.514.728.457 đồng

- Phải trả người lao động: 19.647.282.589 đồng

- Chi phí phải trả: 26.279.023.295 đồng

- Các khoản phải trả, phải nộp khác: 8.776.887.635 đồng

- Quỹ khen thưởng phúc lợi:	1.859.359.228 đồng
- Vay và nợ dài hạn:	114.239.930.632 đồng
- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả:	20.673.635.231 đồng
6. Vốn chủ sở hữu:	888.456.055.256 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	720.000.000.000 đồng
- Thặng dư vốn cổ phần:	19.138.086.811 đồng
- Cổ phiếu quỹ:	(28.199.462.462) đồng
- Quỹ đầu tư phát triển:	108.087.273.101 đồng
- Quỹ dự phòng tài chính:	27.750.379.292 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	41.679.778.514 đồng

VI. Một số kiến nghị

1. Đề nghị Công ty thường xuyên, rà soát, các quy định, quy chế đã ban hành, để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, nhằm phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

2. Năm 2014, Công ty đã mua sắm vật tư phụ tùng vượt 32,3 tỷ đồng so với ngân sách, năm 2015 đề nghị Công ty mua sắm vật tư phụ tùng, đảm bảo không vượt ngân sách;

3. Đề nghị Công ty có biện pháp duy trì lò nung chạy ổn định, nâng cao mức nền clinker ổn định trên 52N/mm², duy trì ổn định chất lượng, màu sắc xi măng;

4. Đề nghị Công ty có biện pháp đưa đá vôi thay thế từ 50% đến 70% phụ gia.

5. Đề nghị Công ty bám sát các nhà phân phối xi măng, có chính sách phù hợp, khuyến khích bán hàng linh hoạt cho từng vùng, để giữ thị trường, phát triển thị trường và tìm thêm thị trường.

6. Đề nghị Công ty có biện pháp thực hiện việc thu hồi tiền nợ dứt điểm đối với Công ty CP xi măng Puzolan theo quyết định của tòa án.

7. Đề nghị Công ty có biện pháp thu hồi dứt điểm, nợ chậm trả của 05 Công ty (Công ty CPTVĐT và XD Đất Việt, Công ty TNHH VLXD Dầu khí Nghệ An, Công ty CP XDCN Dầu khí - Tân Hoàng Kim, Công ty CPXD cầu đường Nghệ An và Công ty CP ĐTXL Dầu khí số 1 Nghệ An), với tổng số tiền là: 1.763.679.000 đồng./.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Ban TGĐ Công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Trung Tại

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM HOÀNG MAI
BAN KIỂM SOÁT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được qui định trong Điều lệ Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai. Ban Kiểm soát Công ty đề xuất đơn vị kiểm toán, để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015, như sau:


1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét lựa chọn một trong hai Công ty trên, để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2015.

Nơi gửi:

- Thông qua ĐHCĐ;
- HĐQT Cty;
- Các thành viên BKS;
- Thư ký Cty;
- Lưu VT, BKS.

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Trung Tại

Hoàng Mai, ngày 01 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Điều lệ Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên ngày 31/03/2009;

Căn cứ theo định hướng hoạt động SXKD năm 2015 và những năm tiếp theo của Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai;

Hội đồng quản trị Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét đề thông qua các vấn đề về định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai năm 2015 gồm các nội dung sau:

1. Sản lượng sản xuất:

- Clinker : 1.305.000 tấn;
- Xi măng bột : 1.675.000 tấn;

2. Sản lượng tiêu thụ:

- Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2015 là: 1.760.000 tấn; Trong đó:
- Clinker : 85.000 tấn;
 - Xi măng : 1.675.000 tấn;

3. Doanh thu:

Doanh thu năm 2015 là: 1.837,177 tỷ đồng;

4. Chi phí:

Tổng chi phí là: 1.719,636 tỷ đồng. Trong đó:

- Tổng quỹ lương dự kiến năm 2015: 105 tỷ đồng;
- Tổng chi phí bán hàng: 101,657 tỷ đồng;
- Tổng chi phí quản lý doanh nghiệp: 86,946 tỷ đồng;
- Chi phí tài chính: 44,777 tỷ đồng;

5. Trả nợ vay đầu tư:

Tổng trả nợ các khoản vay dài hạn năm 2015 là : 120,994 tỷ đồng;
Trong đó: + Trả nợ gốc : 106,212 tỷ đồng;
+ Trả lãi : 14,782 tỷ đồng;

6. Ngân sách đầu tư xây dựng:

Dự kiến ngân sách đầu tư XDCB năm 2015 là 72,4 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Đầu tư vào dự án dây chuyền nhà máy xi măng Hoàng Mai 2 là 40 tỷ đồng.

- Dự án Mỏ đá vôi Hoàng Mai B là 23,8 tỷ đồng, trong đó: Thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng, xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ là 4,8 tỷ đồng, xây dựng cơ bản bổ sung Mỏ Hoàng Mai B là 3 tỷ đồng và đền bù giải phóng mặt bằng giai đoạn 3 là 16 tỷ đồng.

- Dự án di chuyển đường ống nước từ giếng khoan tới nhà máy là 500 triệu đồng.

- Dự án nhà lưu trữ hồ sơ tài liệu là 7 tỷ đồng.

- Dự án sử dụng nhiệt khí thải để phát điện là 500 triệu đồng.

- Dự án nâng cấp mở rộng mỏ sét Quỳnh Vinh là 300 triệu đồng.

- Dự án sản xuất bê tông thương phẩm 300 triệu đồng.

7. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Với các chỉ tiêu trên, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 dự kiến như sau:

- Doanh thu	:	1.837,177 tỷ đồng;
- Giá vốn	:	1.486,256 tỷ đồng;
- Chiết khấu bán hàng	:	52,099 tỷ đồng;
- Chi phí quản lý	:	86,946 tỷ đồng;
- Chi phí bán hàng	:	101,657 tỷ đồng;
- Chi phí tài chính	:	44,777 tỷ đồng;
- EBITDA	:	234,602 tỷ đồng;
- EBITDA/Sản lượng tiêu thụ	:	135.220 đồng/tấn;
- EBITDA/Doanh thu thuần	:	13,31%;
- Lợi nhuận trước thuế	:	65,442 tỷ đồng;
- Dự kiến mức chia cổ tức	:	0%/năm;
- Nộp ngân sách	:	77 tỷ đồng;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TẠ QUANG BỬU